

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Sở Tài chính năm 2021

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao mức độ giải quyết thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian, chi phí của tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

Duy trì chỉ số PCI, PAPI tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực cho đầu tư và phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ về CCHC, trách nhiệm của người đứng đầu và toàn thể CBCC; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng thuộc Sở và cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phát huy những kết quả đạt được về CCHC trong thời gian qua, đồng thời chủ động sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tiếp tục phổ biến tuyên truyền các chủ trương, chính sách, chương trình, nhiệm vụ về CCHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương thực thi công vụ cho toàn thể CBCC.

Xây dựng kế hoạch và đề ra các biện pháp về đẩy mạnh công tác CCHC, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng thuộc Sở tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2021 của UBND tỉnh và của Sở Tài chính; thực hiện chấm điểm CCHC theo bộ tiêu chí của UBND tỉnh ban hành, gắn trách nhiệm các phòng, cá nhân trong việc thực hiện các chỉ số thành phần làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, gắn với việc bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

Tăng cường công tác kiểm tra công tác CCHC và việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các phòng thuộc Sở; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, hạn chế trong công tác CCHC.

2. Cải cách thể chế hành chính nhà nước

Xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi trình cấp thẩm quyền theo quy định.

Thực hiện kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Tài chính - Ngân sách.

3. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 624/VP-KSTTHC ngày 08/12/2020 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố đảm bảo phù hợp quy định hiện hành; sửa đổi kịp thời quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi có thay đổi. Nâng cấp việc giải quyết thủ tục hành chính lên mức độ 3 và mức độ 4 tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các tổ chức cá nhân về thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành mới chức năng, nhiệm vụ của các phòng thuộc Sở nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn.

Ban hành Quy chế Điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý và chuyển đổi vị trí công tác định kỳ của cán bộ, công chức Sở Tài chính.

Hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chỉ tiêu biên chế được giao, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Thực hiện hiệu quả vị trí việc làm và cơ cấu công chức của đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp.

Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức nhằm đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành, thực thi công vụ và để đánh giá, phân loại hàng năm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Đối với công tác tham mưu, quản lý và điều hành

Thực hiện có hiệu quả công tác tham mưu điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt; khuyến khích các đơn vị, địa phương phát triển nguồn thu, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp có hiệu quả, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách thời kỳ ổn định 2017 – 2020; Xây dựng Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách ngân sách địa phương giai đoạn 2022 – 2025.

Tham mưu, trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh

Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công. Thẩm định định mức kinh tế kỹ thuật và tính giá dịch vụ công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn.

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính trong quản lý ngân sách nhà nước; Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí; nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc lập, chấp hành và quyết toán ngân sách.

6.2. Đối với Văn phòng Sở Tài chính

Rà soát, điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí quản lý hành chính theo quy định. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh

phí, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

Thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

Sử dụng hiệu quả hệ thống TABMIS, phần mềm quyết toán ngân sách nhà nước, các phần mềm ứng dụng ngành chuyên ngành và các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác.

Duy trì hoạt động trang thông tin điện tử, đáp ứng nhu cầu về thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính của ngành và đơn vị; Áp dụng hiệu quả, kịp thời dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Tăng cường áp dụng chữ ký số trong hoạt động của Sở Tài chính; Duy trì, mở rộng việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định rõ thời gian hoàn thành cho từng nhiệm vụ; phân công cụ thể trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức thực hiện.

Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về CCHC cho cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính.

Quán triệt việc thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC; Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; quán triệt cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Lấy kết quả việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước làm cơ sở để đánh giá, sử dụng, đề bạt và khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện CCHC để có những giải pháp thích hợp, nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao năm 2021.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Kế hoạch.

Văn phòng Sở làm đầu mối tham mưu tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC.

Quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Giám đốc để xem xét, xử lý. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thị Hải Hà

PHỤ LỤC
Kèm theo Kế hoạch số 99 /KH-STC ngày 18 /01/2021 của Sở Tài chính)



TT	Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC				
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01
2	Ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2021	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Hoàn thành trong quý III
3	Ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2021	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I
4	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 11
5	Thực hiện các nhiệm vụ cải thiện và nâng cao chỉ số: PAPI, PCI, ...	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên
6	Đánh giá Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý IV
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng văn bản QPPL tham mưu, trình cơ quan thẩm quyền theo quy định	Các phòng thuộc Sở	Các phòng thuộc Sở	Theo tiến độ được phê duyệt
2	Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra VBQPPL năm 2020 theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I, Quý IV
3	Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I, Quý IV

ĐI. CÁCH THỨC THỰC HÀNH CHÍNH

Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01
Báo cáo	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên
Báo cáo	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên

IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

1	Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính	Tờ trình, Dự thảo Quyết định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I
2	Ban hành quy chế điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức Sở Tài chính	Quyết định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I
3	Triển khai thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức Sở Tài chính theo quy chế đã được xây dựng	Quyết định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2021

V. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCVC

1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức thực hiện	- Kế hoạch - Tổ chức thực hiện	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý I
2	Đánh giá cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	- Quyết định ban hành quy chế - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quý IV

VI. CÁC CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí hành chính đối với các cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025	Tờ trình	Phòng TC HCSN	Các Sở liên quan	Năm 2021
2	Tham mưu định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022	Tờ trình	Phòng QLNS	Các đơn vị liên quan	Năm 2021
3	Thực hiện cổ phần hóa các DNNN theo lộ trình và chuyển đổi các đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư sang loại hình doanh nghiệp theo quy định	Báo cáo kết quả	Phòng TCĐT	Các Sở liên quan	Năm 2021
4	Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định	- Kế hoạch - Quyết định - Kết luận thanh tra	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc sở	Theo kế hoạch được phê duyệt
5	Tham mưu chỉ đạo, điều hành ngân sách; các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách	- Văn bản tham mưu - Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Phòng QLNS	Các phòng thuộc sở	Thường xuyên

VII. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH

1	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 của Sở	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng thuộc sở	Đã thực hiện năm 2020
2	Tăng cường triển khai ứng dụng chữ ký số	Áp dụng	Văn phòng	Các phòng thuộc sở	Thường xuyên
3	Rà soát, đánh giá, duy trì và hoàn thiện Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 tại Sở	Quyết định, báo cáo	Thư ký ISO	Các phòng thuộc sở	Thường xuyên